

QUY TẮC ĐIỀU KHOẢN

SẢN PHẨM BẢO HIỂM NHÂN THỌ TỬ KỲ CÓ HOÀN PHÍ - 2

Được phê chuẩn theo công văn số: 17185/BTC-QLBH của Bộ Tài chính ngày 11 tháng 12 năm 2012

QUY TẮC ĐIỀU KHOẢN

SẢN PHẨM BẢO HIỂM NHÂN THỌ TỬ KỲ CÓ HOÀN PHÍ – 2

(Được phê chuẩn theo công văn số: 17185 /BTC-QLBH của Bộ Tài chính ngày 11 /12 /2012)

Đây là Quy tắc điều khoản Sản phẩm bảo hiểm nhân thọ tử kỳ có hoàn phí (sau đây gọi tắt là “Quy tắc điều khoản”). Xin vui lòng kiểm tra và đọc kỹ để chắc chắn rằng Ông/Bà đã hiểu toàn bộ các nội dung được quy định trong Quy tắc điều khoản này. Chúng tôi rất vui lòng được giải đáp mọi nội dung của Quy tắc điều khoản này với Ông /Bà. Việc Ông/Bà ký vào Giấy yêu cầu bảo hiểm là bằng chứng xác nhận việc Ông/Bà đã hiểu rõ tất các nội dung được quy định trong Quy tắc điều khoản này.

Cam kết dịch vụ của chúng tôi

Chúng tôi mong muốn cung cấp cho Ông/Bà các dịch vụ đạt tiêu chuẩn chất lượng cao và giải quyết mọi khiếu nại phát sinh từ Hợp đồng Bảo hiểm một cách trung thực, công bằng và nhanh chóng.

MỤC LỤC

| | | |
|----------------|--|-----------|
| Điều 1 | Các định nghĩa | 4 |
| Điều 2 | Quy định chung | 7 |
| Điều 3 | Điều kiện của Người được Bảo hiểm | 7 |
| Điều 4 | Quyền lợi bảo hiểm và các quyền lợi khác | 7 |
| Điều 5 | Điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm | 8 |
| Điều 6 | Phí bảo hiểm và phương thức đóng phí | 9 |
| Điều 7 | Chỉ định người nhận quyền lợi bảo hiểm..... | 10 |
| Điều 8 | Những thay đổi có liên quan đến Hợp đồng Bảo hiểm | 11 |
| Điều 9 | Chuyển nhượng hợp đồng | 12 |
| Điều 10 | Điều khoản ưu tiên cho khách hàng tiếp tục tham gia bảo hiểm sau khi Hợp đồng Bảo hiểm đáo hạn..... | 12 |
| Điều 11 | Giải quyết quyền lợi bảo hiểm và các quyền lợi khác | 13 |
| Điều 12 | Phương thức thanh toán | 15 |
| Điều 13 | Giải quyết tranh chấp | 15 |

Điều 1 **Các định nghĩa**

- 1.1. “**Công ty**” là Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prévoir Việt Nam, có trụ sở tại tầng 9, Tòa nhà Mặt trời Sông Hồng, 23 Phan Chu Trinh, Hà Nội, có giấy phép thành lập và hoạt động số 31/GP/KDBH ngày 17/03/2005 do Bộ Tài chính cấp.
- 1.2. “**Hợp đồng Bảo hiểm**” hoặc “**Hợp đồng**” là toàn bộ các giao kết về các quyền lợi và trách nhiệm giữa Công ty và Bên mua Bảo hiểm. Hợp đồng Bảo hiểm bao gồm nhưng không giới hạn bởi các văn bản sau: (i) Giấy yêu cầu bảo hiểm, (ii) Giấy chứng nhận Bảo hiểm, (iii) Bản câu hỏi kiểm tra sức khỏe, (iv) Quy tắc điều khoản, và các thỏa thuận khác có liên quan.
- 1.3. “**Người được Bảo hiểm**” là cá nhân đáp ứng được đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 3 của Quy tắc điều khoản này.
- 1.4. “**Bên mua Bảo hiểm**” là cá nhân có năng lực hành vi dân sự đầy đủ hoặc tổ chức được thành lập hợp pháp tại Việt Nam, có yêu cầu tham gia bảo hiểm và đóng phí bảo hiểm đầy đủ. **Bên mua Bảo hiểm** phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm đối với Người được Bảo hiểm và có thể đồng thời là **Người được Bảo hiểm**.
- 1.5. “**Người thụ hưởng**” là Người được Bảo hiểm trong trường hợp Người được Bảo hiểm bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn, hoặc người được Bên mua Bảo hiểm chỉ định để nhận quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp Người được Bảo hiểm chết. Việc chỉ định người nhận quyền lợi bảo hiểm được thực hiện theo các quy định tại Điều 7 Quy tắc điều khoản này.
- 1.6. “**Tuổi**” của Người được Bảo hiểm là tuổi tính theo ngày sinh nhật liền trước Ngày hiệu lực.
- 1.7. “**Giấy yêu cầu bảo hiểm**” là giấy yêu cầu bao gồm tất cả các thông tin có liên quan đến việc yêu cầu tham gia bảo hiểm, trong đó thể hiện sự đồng ý của Bên mua Bảo hiểm/ Người được Bảo hiểm về các điều kiện và điều khoản của Hợp đồng Bảo hiểm.
- 1.8. “**Giấy chứng nhận Bảo hiểm**” là tài liệu xác định thông tin chi tiết của Hợp đồng Bảo hiểm và là một bộ phận không tách rời của Hợp đồng Bảo hiểm.
- 1.9. “**Thời hạn Hợp đồng**” là khoảng thời gian từ 1 tháng đến 12 tháng, hoặc 2 năm, hoặc 3 năm, hoặc 4 năm, hoặc 5 năm kể từ Ngày hiệu lực, do Bên mua Bảo hiểm lựa chọn và được Công ty chấp nhận. Việc lựa chọn Thời hạn Hợp đồng phải phù hợp với điều kiện về tuổi của Người được Bảo hiểm theo quy định tại Điều 3 của Quy tắc điều khoản này.
- 1.10. “**Ngày hiệu lực**” là ngày Hợp đồng Bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực lần đầu tiên, do Bên mua Bảo hiểm và Công ty thỏa thuận, được ghi nhận trong Giấy chứng nhận Bảo hiểm, với điều

kiện Bên mua Bảo hiểm và Người được Bảo hiểm còn sống vào thời điểm hồ sơ yêu cầu bảo hiểm được Công ty chấp nhận.

- 1.11. “**Ngày đáo hạn**” là ngày kết thúc hiệu lực của Hợp đồng Bảo hiểm.
- 1.12. “**Ngày chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm**” là ngày kết thúc hiệu lực của Hợp đồng Bảo hiểm và Công ty chấm dứt bảo hiểm cho Người được Bảo hiểm theo các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng Bảo hiểm. Ngày chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm là ngày sớm nhất của một trong các ngày sau:
- Ngày phát sinh Sự kiện Bảo hiểm; hoặc
 - Ngày đáo hạn; hoặc
 - Ngày Công ty nhận được thông báo bằng văn bản của Bên mua Bảo hiểm yêu cầu chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm; hoặc
 - Ngày chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm theo quy định tại Điều 6.4.3 của Quy tắc điều khoản này; hoặc
 - Các ngày khác được quy định cụ thể trong Quy tắc điều khoản này hoặc theo quy định của pháp luật.
- 1.13. “**Ngày đến hạn đóng phí bảo hiểm**”, thuật ngữ này chỉ được sử dụng trong trường hợp Bên mua Bảo hiểm lựa chọn và thực hiện phương thức đóng phí định kỳ, là (các) ngày mà Bên mua Bảo hiểm phải đóng phí bảo hiểm định kỳ theo thỏa thuận với Công ty và được ghi nhận trên Giấy chứng nhận Bảo hiểm
- 1.14. “**Sự kiện Bảo hiểm**” là sự kiện Người được Bảo hiểm chết hoặc bị Thương tật toàn bộ vĩnh viễn, xảy ra trong Thời hạn Hợp đồng.
- 1.15. “**Thương tật toàn bộ vĩnh viễn**” là sự kiện Người được Bảo hiểm bị thương tật, dẫn đến một trong những tình trạng được mô tả sau đây:
- Mất toàn bộ hoặc không thể hồi phục được thị lực của hai mắt; hoặc
 - Đứt rời hoặc liệt không thể phục hồi được 2 chân tính từ mắt cá chân trở lên; hoặc
 - Đứt rời hoặc liệt không thể phục hồi được 2 tay tính từ cổ tay trở lên; hoặc
 - Mất toàn bộ hoặc không thể hồi phục được thị lực của một mắt và đứt rời hoặc liệt không thể phục hồi được 1 chân tính từ mắt cá chân trở lên; hoặc
 - Mất toàn bộ hoặc không thể hồi phục được thị lực của một mắt và đứt rời hoặc liệt không thể phục hồi được 1 tay tính từ cổ tay trở lên; hoặc

- Đứt rời hoặc liệt không thể phục hồi được 1 chân tính từ mắt cá chân trở lên và 1 tay tính từ cổ tay trở lên.
- Người được bảo hiểm mất vĩnh viễn từ 81% sức khỏe trở lên theo giám định của một hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh trở lên.

Những tình trạng nêu trên phải được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận là kéo dài liên tục trong thời gian 6 tháng kể từ ngày bị thương tật trừ trường hợp “mất toàn bộ” hoặc “đứt rời”.

- 1.16. **“Tai nạn”** là một sự kiện hay một chuỗi các sự kiện không bị gián đoạn có liên quan đến sự tác động bất ngờ của một vật chất hoặc một lực bên ngoài, ngoài ý muốn chủ quan của Người được Bảo hiểm, lên cơ thể của Người được Bảo hiểm và là nguyên nhân trực tiếp làm cho Người được Bảo hiểm bị chết hoặc bị Thương tật toàn bộ vĩnh viễn, ngoại trừ bất kỳ quá trình nào xảy ra do bệnh tật, tuổi tác hay sự thoái hóa.

Tai nạn cũng bao gồm trường hợp Người được Bảo hiểm có hành động cứu người, cứu tài sản của nhà nước, của nhân dân hoặc tham gia chống các hành động phạm pháp.

- 1.17. **“Ngày phát sinh Sự kiện Bảo hiểm”** là ngày tới trước của một trong hai ngày sau:

- Ngày Người được Bảo hiểm chết;
- Ngày ghi nhận Người được Bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ vĩnh viễn, theo chứng nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền hoặc ngày cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận nếu trong văn bản xác nhận không ghi nhận rõ ngày Người được Bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ vĩnh viễn.

- 1.18. **“Bác sỹ hành nghề hợp pháp”** là bác sỹ đang làm việc theo hình thức hợp đồng lao động dài hạn hoặc biên chế tại các bệnh viện được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

- 1.19. **“Số tiền Bảo hiểm”** là số tiền do Bên mua Bảo hiểm thỏa thuận với Công ty và được ghi nhận trong Giấy chứng nhận Bảo hiểm.

- 1.20. **“Bản câu hỏi kiểm tra sức khỏe”** là bản khai báo tình trạng sức khỏe do Người được Bảo hiểm điền và cung cấp cho Công ty cùng với Giấy yêu cầu bảo hiểm.

- 1.21. **“Điều”** là các điều, khoản, mục tương ứng của Quy tắc điều khoản này.

Điều 2 Quy định chung

Quy tắc điều khoản này quy định các điều kiện và điều khoản bảo hiểm giữa chúng tôi, CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ PRÉVOIR VIỆT NAM, và Bên mua Bảo hiểm được ghi tên trong Hợp đồng Bảo hiểm.

Nếu tất cả các thông tin trong Giấy yêu cầu bảo hiểm là chính xác và đúng sự thật, đồng thời phí bảo hiểm được đóng theo đúng quy định trong Giấy chứng nhận Bảo hiểm, Công ty có trách nhiệm giải quyết các quyền lợi bảo hiểm theo các điều kiện, điều khoản và các điểm loại trừ được quy định hoặc được bổ sung kèm theo Hợp đồng Bảo hiểm.

Trừ khi có thỏa thuận khác trong Giấy chứng nhận Bảo hiểm, trách nhiệm của Công ty theo Hợp đồng Bảo hiểm này sẽ giới hạn trong tổng Số tiền Bảo hiểm được quy định trong Giấy chứng nhận Bảo hiểm hoặc bất cứ tài liệu sửa đổi bổ sung nào kèm theo.

Điều 3 Điều kiện của Người được Bảo hiểm

Trong mọi trường hợp, một người chỉ có thể được bảo hiểm theo Hợp đồng Bảo hiểm khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- 3.1. Trong độ tuổi từ 18 đến 65 Tuổi vào Ngày hiệu lực;
- 3.2. Chấp thuận tham gia bảo hiểm theo các điều kiện và điều khoản bảo hiểm của Hợp đồng Bảo hiểm bằng việc kê khai thông tin đầy đủ, chính xác và ký xác nhận trong Giấy yêu cầu bảo hiểm, điền và ký xác nhận vào Bản câu hỏi kiểm tra sức khỏe, thực hiện việc kiểm tra sức khỏe (nếu được Công ty yêu cầu).

Điều 4 Quyền lợi bảo hiểm và các quyền lợi khác

- 4.1. Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, nếu Bên mua Bảo hiểm đóng đầy đủ phí bảo hiểm theo đúng các quy định tại Hợp đồng Bảo hiểm, nếu Người được Bảo hiểm chết hoặc bị Thương tật toàn bộ vĩnh viễn, Công ty sẽ chi trả Số tiền Bảo hiểm cho Người thụ hưởng.
- 4.2. Các quyền lợi khác: Ngoài các quyền lợi bảo hiểm nêu tại Điều 4.1 nêu trên, khi chấm dứt hoặc đáo hạn Hợp đồng, mỗi Hợp đồng Bảo hiểm còn được hưởng các quyền lợi tương ứng dưới đây:
 - 4.2.1. Quyền lợi nhận lại một phần phí bảo hiểm đã nộp khi đáo hạn Hợp đồng (Quyền lợi đáo hạn):

Tại Ngày đáo hạn Hợp đồng Bảo hiểm, nếu không có Sự kiện Bảo hiểm xảy ra trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm có hiệu lực, Công ty sẽ hoàn trả cho Bên mua Bảo hiểm số phí bảo hiểm đã đóng theo tỷ lệ hoàn trả được ghi nhận trên Giấy chứng nhận Bảo hiểm.

Công ty không giải quyết mọi yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm gửi tới Công ty kể từ Ngày đáo hạn nếu Bên mua Bảo hiểm đã nhận Quyền lợi đáo hạn.

- 4.2.2. Quyền lợi nhận lại một phần phí bảo hiểm đã đóng nếu Bên mua Bảo hiểm chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm sau một năm (quyền lợi này chỉ áp dụng trong trường hợp Bên mua Bảo hiểm đã lựa chọn và thực hiện phương thức đóng phí bảo hiểm một lần):

Sau một năm kể từ Ngày hiệu lực, Bên mua Bảo hiểm có quyền gửi văn bản yêu cầu Công ty chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm. Hợp đồng Bảo hiểm sẽ chấm dứt kể từ ngày Công ty nhận được văn bản yêu cầu chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm của Bên mua Bảo hiểm.

Nếu không có Sự kiện Bảo hiểm xảy ra trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm có hiệu lực, Công ty sẽ hoàn lại cho Bên mua Bảo hiểm 70% số phí bảo hiểm đã đóng cho thời gian còn lại của Hợp đồng Bảo hiểm.

Công ty không giải quyết mọi yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm gửi tới Công ty kể từ ngày Công ty nhận được văn bản yêu cầu chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm của Bên mua Bảo hiểm nếu Bên mua Bảo hiểm đã nhận quyền lợi quy định tại Điều 4.2.2 này.

Điều 5 Điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

Công ty có quyền không chi trả quyền lợi bảo hiểm theo quy định tại Quy tắc điều khoản này nếu Sự kiện Bảo hiểm xảy ra có nguyên nhân từ bất kỳ sự kiện nào sau đây, dù trực tiếp hay gián tiếp:

- 5.1. Người được Bảo hiểm chết hoặc bị Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do hành vi cố ý và/hoặc có tính toán của Người thụ hưởng và/hoặc Bên mua Bảo hiểm và /hoặc Người được Bảo hiểm. Loại trừ này không áp dụng đối với trường hợp Người được Bảo hiểm tự tử sau 2 (hai) năm kể từ Ngày Bắt đầu được Bảo hiểm;
- 5.2. Người được Bảo hiểm bị kết án tử hình, tham gia vào các hoạt động bất hợp pháp, chống cự khi bị bắt giữ hoặc vượt ngục, chết hoặc Thương tật toàn bộ vĩnh viễn xảy ra do nguyên nhân trực tiếp của việc Người được Bảo hiểm vi phạm pháp luật hoặc tham gia đánh nhau trừ khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận đó là hành động tự vệ hoặc để cứu giúp, bảo vệ tính mạng, sức khỏe của người khác;
- 5.3. Chiến tranh (dù có tuyên bố hay không tuyên bố), các hành động thù địch hoặc mang tính chiến tranh, nội chiến, nổi loạn, bạo động hay bạo loạn dân sự;
- 5.4. Các vụ nổ hoặc phóng xạ do vũ khí, trang thiết bị lắp đặt hạt nhân, nguyên tử hay hoá học;

- 5.5. Người được Bảo hiểm có bất kỳ hành động tự ý sử dụng thuốc, ma túy hoặc chất gây mê mà theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước về y tế việc sử dụng này phải được thực hiện theo đơn thuốc của Bác sỹ hành nghề hợp pháp;
- 5.6. Người được Bảo hiểm bị các bệnh có nguyên nhân hoặc phát sinh từ hoặc có liên quan đến virus HIV, hoặc các dạng đột biến hay biến thể của nó, bao gồm Hội chứng Suy giảm Miễn dịch Mắc phải (AIDS) Hội chứng phức hợp có liên quan đến Aids (ARC);
- 5.7. Người được Bảo hiểm chết hoặc Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do nguyên nhân trực tiếp từ tình trạng thương tật hoặc bệnh lý của Người được Bảo hiểm đã có từ trước Ngày Bắt đầu được Bảo hiểm mà Người được Bảo hiểm không kê khai trong Giấy yêu cầu bảo hiểm và/hoặc trong Bản câu hỏi sức khỏe mặc dù Người được Bảo hiểm đã biết hoặc chưa biết;
- 5.8. Người được Bảo hiểm tham gia vào các công việc có tính rủi ro cao, như tiếp xúc với các chất amiăng, tham gia tháo dỡ, phá hủy các công trình xây dựng, tham gia các hành động nguy hiểm khi đóng phim;
- 5.9. Người được Bảo hiểm tham gia dưới bất kỳ hình thức nào các cuộc đua, các hoạt động thể thao chuyên nghiệp (trừ cờ vua) hoặc các hoạt động dưới nước có sử dụng mặt nạ thở;
- 5.10. Người được Bảo hiểm tham gia các hoạt động trên không trừ khi với tư cách là hành khách có mua vé trên một chuyến bay có giấy phép hoạt động và bay theo lịch trình bay thương mại;
- 5.11. Sự kiện bảo hiểm xảy ra khi Người được Bảo hiểm đi ra ngoài lãnh thổ các nước thành viên ASEAN hoặc OECD quá 2 tháng liên tục trong vòng 12 tháng trước ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm.

Điều 6 Phí bảo hiểm và phương thức đóng phí

- 6.1. Phí bảo hiểm
- 6.2. Phí bảo hiểm có thể được tính theo tháng/quý/nửa năm/năm và được ghi nhận trong Giấy chứng nhận Bảo hiểm.
- 6.3. Phương thức đóng phí bảo hiểm.
 - 6.3.1. Trừ trường hợp có thỏa thuận khác, phí bảo hiểm có thể được đóng định kỳ hoặc được đóng một lần theo ghi nhận trong Giấy chứng nhận Bảo hiểm.
 - 6.3.2. Bên mua Bảo hiểm có trách nhiệm đóng phí bảo hiểm đầy đủ, đúng hạn, tại địa điểm và theo phương thức đã thỏa thuận với Công ty.

- 6.3.3. Bên mua Bảo hiểm có thể ủy quyền cho người khác đóng phí bảo hiểm.
- 6.4. Gia hạn đóng phí bảo hiểm trong trường hợp phí bảo hiểm được đóng định kỳ.
 - 6.4.1. Quá Ngày đến hạn đóng phí bảo hiểm, nếu Bên mua Bảo hiểm không đóng phí bảo hiểm, Công ty sẽ gia hạn đóng phí bảo hiểm cho Bên mua Bảo hiểm một khoảng thời gian là 60 ngày kể từ Ngày đến hạn đóng phí bảo hiểm.
 - 6.4.2. Trong thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm, nếu phát sinh Sự kiện Bảo hiểm và có yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm, phần phí bảo hiểm còn thiếu của kỳ đóng phí bảo hiểm đó sẽ được khấu trừ vào quyền lợi bảo hiểm trước khi chi trả.
 - 6.4.3. Hết thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm nêu tại Điều 6.4.1 nêu trên, nếu Bên mua Bảo hiểm không đóng đầy đủ phí bảo hiểm, Hợp đồng Bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực kể từ Ngày đến hạn đóng phí bảo hiểm.

Điều 7 Chỉ định người nhận quyền lợi bảo hiểm

- 7.1. Bên mua Bảo hiểm, với sự đồng ý của Người được Bảo hiểm, có quyền chỉ định một hoặc nhiều Người nhận quyền lợi bảo hiểm, để nhận quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp Người được Bảo hiểm chết.
- 7.2. Bên mua Bảo hiểm, với sự đồng ý của Người được Bảo hiểm, cũng có quyền thay đổi Người nhận quyền lợi bảo hiểm vào bất cứ lúc nào và phải được Công ty xác nhận trước khi sự thay đổi này có hiệu lực. Công ty không chịu trách nhiệm pháp lý nào đối với mọi tranh chấp phát sinh từ việc thay đổi Người nhận quyền lợi bảo hiểm.
- 7.3. Trường hợp có từ hai Người nhận quyền lợi bảo hiểm trở lên, nếu Bên mua Bảo hiểm không chỉ định rõ phần quyền lợi bảo hiểm được nhận của mỗi người, mỗi Người nhận quyền lợi bảo hiểm sẽ nhận được một phần bằng nhau của quyền lợi bảo hiểm được chi trả.
- 7.4. Nếu bất kỳ Người nhận quyền lợi bảo hiểm nào chết trước Người được Bảo hiểm, phần quyền lợi bảo hiểm của người đó sẽ được trả cho người thừa kế hợp pháp của Người được Bảo hiểm, trừ trường hợp có sự chỉ định khác của Bên mua Bảo hiểm với sự đồng ý của Người được Bảo hiểm.
- 7.5. Nếu không có Người nhận quyền lợi bảo hiểm nào được chỉ định, hoặc toàn bộ những Người nhận quyền lợi bảo hiểm đều chết trước Người được Bảo hiểm, quyền lợi bảo hiểm sẽ được trả cho người thừa kế hợp pháp của Người được Bảo hiểm.

Điều 8 Những thay đổi có liên quan đến Hợp đồng Bảo hiểm

- 8.1. Trong trường hợp Bên mua Bảo hiểm thông báo sai Tuổi của Người được Bảo hiểm, và Tuổi đúng của Người được Bảo hiểm không thuộc nhóm tuổi có thể được bảo hiểm thì Công ty có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm và hoàn trả lại cho Bên mua Bảo hiểm số phí bảo hiểm đã đóng sau khi đã trừ các chi phí hợp lý có liên quan. Trong trường hợp này, Công ty có quyền không giải quyết quyền lợi bảo hiểm đối với bất kỳ Sự kiện Bảo hiểm nào phát sinh.
- 8.2. Nếu Bên mua Bảo hiểm kê khai nhầm lẫn thông tin khi yêu cầu bảo hiểm như nghề nghiệp, tình trạng sức khỏe, hoặc trả lời không đúng các câu hỏi được nêu trong Giấy yêu cầu bảo hiểm và/hoặc Bản câu hỏi kiểm tra sức khỏe, trừ trường hợp được nêu tại Điều 8.1 nêu trên, và các thông tin nhầm lẫn này ảnh hưởng đến quyết định chấp nhận bảo hiểm của Công ty, Công ty có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm ngay lập tức và không giải quyết quyền lợi bảo hiểm đối với bất kỳ Sự kiện Bảo hiểm nào phát sinh. Trong trường hợp này, Công ty có quyền không hoàn trả lại các khoản phí bảo hiểm mà Bên mua Bảo hiểm đã đóng.
- 8.3. Nếu Bên mua Bảo hiểm kê khai nhầm lẫn thông tin khi yêu cầu bảo hiểm và các thông tin này là cơ sở để tính phí bảo hiểm, dẫn đến giảm các rủi ro được bảo hiểm thì Bên mua Bảo hiểm có quyền yêu cầu Công ty giảm phí bảo hiểm cho thời gian còn lại của Hợp đồng Bảo hiểm. Trong trường hợp Công ty không chấp nhận giảm phí bảo hiểm thì Bên mua Bảo hiểm có quyền đơn phương đình chỉ thực hiện Hợp đồng Bảo hiểm, nhưng phải thông báo bằng văn bản cho Công ty trước 30 ngày. Trong trường hợp này, Công ty sẽ: (i) áp dụng quy định tại Điều 4.2.2 để hoàn lại một phần phí bảo hiểm đã đóng cho Bên mua Bảo hiểm nếu Bên mua Bảo hiểm đã lựa chọn và thực hiện phương thức đóng phí bảo hiểm một lần; hoặc (ii) Tiếp tục bảo hiểm cho Người được Bảo hiểm cho đến Ngày đến hạn đóng phí kế tiếp nếu Bên mua Bảo hiểm đã lựa chọn và thực hiện phương thức đóng phí bảo hiểm định kỳ, đồng thời đã đóng đầy đủ phí bảo hiểm cho kỳ đóng phí đó, Hợp đồng Bảo hiểm sẽ đình chỉ kể từ Ngày đến hạn đóng phí kế tiếp.
- 8.4. Nếu Bên mua Bảo hiểm kê khai nhầm lẫn thông tin khi yêu cầu bảo hiểm và các thông tin này là cơ sở để tính phí bảo hiểm, dẫn đến tăng các rủi ro được bảo hiểm thì Công ty có quyền tính lại phí bảo hiểm cho thời gian còn lại của Hợp đồng Bảo hiểm. Trong trường hợp Bên mua Bảo hiểm không chấp nhận tăng phí bảo hiểm thì Công ty có quyền đơn phương đình chỉ thực hiện Hợp đồng Bảo hiểm và thông báo bằng văn bản cho Bên mua Bảo hiểm trước 30 ngày. Trong trường hợp này, Công ty sẽ: (i) áp dụng quy định tại Điều 4.2.2 để hoàn lại một phần phí bảo hiểm đã đóng cho Bên mua Bảo hiểm nếu Bên mua Bảo hiểm đã lựa chọn và thực hiện phương thức đóng phí bảo hiểm một lần; hoặc (ii) Tiếp tục bảo hiểm cho Người được Bảo hiểm cho đến Ngày đến hạn đóng phí kế tiếp nếu Bên mua

Bảo hiểm đã lựa chọn và thực hiện phương thức đóng phí bảo hiểm định kỳ, đồng thời đã đóng đầy đủ phí bảo hiểm cho kỳ đóng phí đó, Hợp đồng Bảo hiểm sẽ đình chỉ kể từ Ngày đến hạn đóng phí kế tiếp.

- 8.5. Trong Thời hạn Hợp đồng, Bên mua Bảo hiểm có thể yêu cầu Công ty bằng văn bản để sửa đổi các chi tiết của Hợp đồng Bảo hiểm. Công ty sẽ thông báo cho Bên mua Bảo hiểm biết việc thay đổi có thể chấp nhận được hay không và thông báo các điều kiện cần đáp ứng để việc thay đổi được chấp nhận. Nếu Công ty chấp nhận yêu cầu thay đổi và khi tất cả các điều kiện đã được đáp ứng, Công ty sẽ xác nhận việc thay đổi bằng cách gửi cho Bên mua Bảo hiểm một bản sửa đổi bổ sung nêu đầy đủ các chi tiết có liên quan đến việc sửa đổi Hợp đồng Bảo hiểm. Tài liệu sửa đổi bổ sung này được coi là một phần không thể tách rời của Hợp đồng Bảo hiểm.
- 8.6. Trong Thời hạn Hợp đồng, Bên mua Bảo hiểm có quyền yêu cầu chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm bằng văn bản.

Điều 9 Chuyển nhượng hợp đồng

- 9.1. Trong Thời hạn Hợp đồng, Bên mua Bảo hiểm có thể chuyển nhượng Hợp đồng Bảo hiểm cho một cá nhân hoặc một tổ chức khác, với điều kiện người được chuyển nhượng phải đáp ứng mọi điều kiện và điều khoản áp dụng cho Bên mua Bảo hiểm. Sau khi tiến hành việc chuyển nhượng, người được chuyển nhượng sẽ trở thành Bên mua Bảo hiểm mới và kế thừa mọi quyền lợi và nghĩa vụ của Bên mua Bảo hiểm theo quy định của Hợp đồng Bảo hiểm. Trong mọi trường hợp chuyển nhượng Hợp đồng Bảo hiểm, Bên mua Bảo hiểm không được thay đổi Người được Bảo hiểm. Bên mua Bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Công ty về việc chuyển nhượng Hợp đồng Bảo hiểm.
- 9.2. Việc chuyển nhượng Hợp đồng Bảo hiểm chỉ có hiệu lực khi được thực hiện phù hợp với pháp luật Việt Nam tại thời điểm chuyển nhượng và được Công ty chấp thuận bằng văn bản.
- 9.3. Công ty không chịu trách nhiệm về hiệu lực, tính hợp pháp hay sự đầy đủ của bất kỳ việc chuyển nhượng nào giữa Bên mua Bảo hiểm và người được chuyển nhượng.

Điều 10 Điều khoản ưu tiên cho khách hàng tiếp tục tham gia bảo hiểm sau khi Hợp đồng Bảo hiểm đáo hạn

Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày Hợp đồng Bảo hiểm đáo hạn, nếu Bên mua Bảo hiểm tiếp tục tham gia 1 Hợp đồng Bảo hiểm mới theo Quy tắc điều khoản này cho cùng một Người được Bảo hiểm với Số tiền Bảo hiểm không cao hơn Số tiền Bảo hiểm trong Hợp đồng Bảo hiểm vừa đáo hạn,

Công ty sẽ không áp dụng các quy định về thực hiện kiểm tra sức khỏe được quy định tại Quy tắc điều khoản này đối với Người được Bảo hiểm.

Điều 11 Giải quyết quyền lợi bảo hiểm và các quyền lợi khác

11.1. Thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm và Quyền lợi đáo hạn

11.1.1. Thông báo Sự kiện Bảo hiểm

Người thụ hưởng hoặc đại diện hợp pháp của Người thụ hưởng phải thông báo bằng văn bản cho Công ty về Sự kiện Bảo hiểm trong vòng 30 ngày kể từ Ngày phát sinh Sự kiện Bảo hiểm. Thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không được tính vào thời hạn thông báo Sự kiện Bảo hiểm.

11.1.2. Thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm là trong vòng 12 tháng kể từ Ngày phát sinh Sự kiện Bảo hiểm.

11.2. Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm

11.2.1. Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm bao gồm:

- Thư yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm (theo mẫu do Công ty quy định) do Người thụ hưởng hoặc đại diện hợp pháp của Người thụ hưởng điền đầy đủ và ký tên;
- Giấy chứng nhận Bảo hiểm (bản gốc);
- Bản gốc hoặc bản sao hợp pháp của giấy chứng tử (trong trường hợp chết), biên bản tai nạn (trong trường hợp tai nạn);
- Bản gốc hoặc bản sao hợp pháp giấy xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền về tình trạng Thương tật toàn bộ vĩnh viễn của Người được Bảo hiểm (trong trường hợp Thương tật toàn bộ vĩnh viễn);
- Bản sao hợp pháp Chứng minh thư nhân dân /hộ chiếu hoặc giấy tờ tùy thân hợp pháp khác của Người thụ hưởng;
- Các giấy tờ khác có liên quan đến việc giải quyết quyền lợi bảo hiểm theo yêu cầu của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.

Nếu Người thụ hưởng chưa thành niên và/hoặc mất năng lực hành vi dân sự vào thời điểm yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm, thì hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm phải có thêm bản sao hợp pháp văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận người

giám hộ hợp pháp cùng với bản sao hợp pháp Chứng minh thư nhân dân/hộ chiếu của người giám hộ hợp pháp.

Người thụ hưởng bảo hiểm tự chịu các chi phí phát sinh liên quan đến việc thu thập các giấy tờ nói trên.

11.2.2. *Để phục vụ cho việc giải quyết quyền lợi bảo hiểm, Công ty có thể:*

- Yêu cầu các bằng chứng khác của tình trạng Thương tật toàn bộ vĩnh viễn ngoài xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền như các hồ sơ điều trị/chăm sóc y tế liên quan đến việc điều trị/chăm sóc thương tật, hồ sơ giải quyết thương tật của bảo hiểm xã hội/người sử dụng lao động/người có trách nhiệm dân sự liên quan, thông tin về thời gian làm việc sau khi bị tai nạn/bệnh tật, hồ sơ giám định thương tật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hoặc
- Yêu cầu Người được Bảo hiểm thực hiện các giám định y khoa với chuyên gia y tế do Công ty chỉ định; hoặc
- Yêu cầu giám định pháp y trong trường hợp chết, nếu cần thiết và được pháp luật cho phép.

Công ty sẽ chi trả chi phí cho việc giám định/xác nhận y tế bổ sung này. Công ty sẽ không giải quyết quyền lợi bảo hiểm nếu Người được Bảo hiểm không thực hiện các yêu cầu trên, trừ khi Người được Bảo hiểm có lý do chính đáng được Công ty chấp thuận.

11.3. Hồ sơ yêu cầu giải quyết các quyền lợi khác

Khi yêu cầu giải quyết các quyền lợi khác, Bên mua Bảo hiểm điền và ký vào Giấy yêu cầu hoàn phí theo mẫu do Công ty cung cấp, đồng thời cung cấp cho Công ty các giấy tờ sau:

- Thư yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm của Bên mua Bảo hiểm đã được điền đầy đủ thông tin theo mẫu do Công ty quy định (trong trường hợp Bên mua bảo hiểm yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm trước Ngày đáo hạn);
- Bản sao hợp pháp Chứng minh thư nhân dân /hộ chiếu hoặc giấy tờ tùy thân hợp pháp khác của Bên mua Bảo hiểm;
- Giấy chứng nhận Bảo hiểm (bản gốc).

11.4. Giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Công ty có trách nhiệm giải quyết quyền lợi bảo hiểm trong vòng 30 ngày (nếu Sự kiện Bảo hiểm xảy ra tại Việt Nam) hoặc 60 ngày (nếu Sự kiện Bảo hiểm xảy ra ở nước ngoài)

kể từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại Điều này.

Công ty có trách nhiệm giải quyết các quyền lợi khác trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu giải các quyết quyền lợi khác đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại Điều này.

Nếu Người thụ hưởng chưa thành niên và/hoặc mất năng lực hành vi dân sự vào thời điểm chi trả các quyền lợi bảo hiểm, thì Công ty sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm cho người giám hộ hợp pháp của Người thụ hưởng.

Trong mọi trường hợp giải quyết quyền lợi bảo hiểm, các khoản phí bảo hiểm còn thiếu và các khoản nợ của Bên mua Bảo hiểm (nếu có) sẽ được khấu trừ vào quyền lợi bảo hiểm trước khi chi trả.

Trong trường hợp có nhiều hơn một Người thụ hưởng được chỉ định và một hoặc một số người trong đó có hành vi cố ý gây ra Thương tật toàn bộ vĩnh viễn hoặc chết cho Người được Bảo hiểm thì Công ty vẫn thanh toán quyền lợi bảo hiểm cho những Người thụ hưởng khác theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà Bên mua Bảo hiểm đã chỉ định trong Hợp đồng Bảo hiểm.

Người thụ hưởng và/hoặc người nhận quyền lợi bảo hiểm có nghĩa vụ hoàn trả lại cho Công ty đầy đủ và ngay lập tức các khoản tiền mà Công ty đã chi trả cho các quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng Bảo hiểm nếu Công ty chứng minh được Người thụ hưởng và/hoặc người nhận quyền lợi bảo hiểm đã không trung thực, gian dối và/hoặc nhầm lẫn khi yêu cầu giải quyết các quyền lợi bảo hiểm.

Công ty có quyền từ chối giải quyết bất kỳ quyền lợi bảo hiểm nào nếu yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng Bảo hiểm được chứng minh là không trung thực, gian dối.

Điều 12 Phương thức thanh toán

Trừ khi có thỏa thuận khác với Người thụ hưởng, Công ty sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

Điều 13 Giải quyết tranh chấp

Khi xảy ra tranh chấp liên quan đến Hợp đồng Bảo hiểm mà các bên không thể giải quyết được bằng thỏa thuận hoặc hòa giải, mỗi bên có thể khởi kiện tại tòa án Việt Nam nơi đặt trụ sở của Công ty hoặc nơi cư trú của Bên mua Bảo hiểm. Thời hiệu khởi kiện là 3 năm kể từ ngày xảy ra tranh chấp. Án phí do bên thua kiện chịu.

Các tranh chấp phát sinh liên quan đến Hợp đồng Bảo hiểm sẽ được giải quyết theo pháp luật Việt Nam.

CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ MIRAE ASSET PRÉVOIR

Văn phòng chính:

Tầng 6A - 8, Tòa nhà Sài Gòn Giải Phóng
436 - 438 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
☎ (84-28) 2220 1050 📠 (84-28) 3823 7349

Văn phòng Hà Nội:

Tầng 9, Tòa nhà Mặt trời Sông Hồng, 23 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
☎ (84-24) 3934 4939 📠 (84-24) 3934 4940



map-life.com.vn